

# TỪ LỤC BÁT DỠ EM



## ĐẾN LỤC BÁT SA MÔN VÀ LỤC BÁT HOÀNG PHÁI

CAO VỊ KHANH

Không nhớ tôi thích lục bát từ hồi nào ? Có điều chắc là không phải đợi đến lúc mon men bước lên bậc trung học mới học lóm được mấy câu thiệu kiểu yêu-nhau-mới-tặng-ảnh-này xin-đừng-giận-lấy-và-đừng-xé-đôi. Ở... sao cái tuổi đó ngây ngô đến độ bạ đâu cũng tưởng là thơ ráo trội.

Mà rồi cũng không phải đợi đến khi gặp thơ thứ thiệt cỡ những câu lục bát tuyệt vời của Huy Cận nai-cao-gót-lấn-trong-mù-xuống-rừng-nẻo-thuộc-nhìn-thu-mới-về rồi mới đem lòng mê thích. Mà không mê sao được. Ai biểu lục bát cũ rích đâu không biết. Chớ lục bát của ông họ Cù này làm đâu từ những năm 30 mà vài chục năm sau đọc lại còn như thấy mới nguyên.

Đọc thử một bài lục bát tuyệt vời khác của Cao Thị Vạn Giã những năm 60 coi. Tuyệt cú.

Tiền anh ra tận phi trường.  
Lỗi đi. Lỗi ở. Mười phương lỗi về.  
Mù sương phi cảng nào nề.  
Thôi anh. Ở lại buồn về em mang...

(Chỗ này thì phải chấm phết xuống hàng cần thận mới thấy được cái điên đảo của chữ nghĩa trong lục bát Cao thị...)

Rồi Cung Trầm Tửu ông mình-tôi-với-phố-giăngcao-với-cồn-tuyết-tịnh-buốt-vào-thịt-da

Rồi Viên Linh. Rồi Hoài Khanh. Rồi... Toàn là thi thánh với thơ thần...

Tôi mê lục bát lâu hơn vậy nữa, hình như ngay đầu từ lúc còn đèo bông với má, và cũng từ má mà mê, bắt đầu bằng những câu sáu tám "nhà quê" lắm, cỡ như là ví-dầu-tình-bậu-muốn-thôi-bậu-gieo-tiếng-dữ-cho-rời-bậu-ra-bậu-ra-bậu-láy-ông-câu-bậu-câu-cá-bóng-chặt-đầu-kho-tiêu-kho-tiêu-bỏ-ớt-bỏ- hành-bỏ-ba-lượng-thịt-để-dành (cho) em-ăn... àu ơ... ớ... ơ. ... Ở từ cái thuở còn lẩn quẩn bên chân má, nghe má nằm võng, hát (ngâm? hò ? ) đưa cháu ngoại ngủ khi chị tôi phải ra trường dạy học. Tôi thì bị cho ra rìa, nằm trên bộ ván gỗ kê sát bên. Thử tưởng lại một buổi trưa nào đó, một buổi-trưa-nhè-nhẹ-như-ca-dao, ở một thành phố nhỏ nằm lấp lửng trên mấy giồng đất phù sa của miệt sông Tiền sông Hậu, nắng lấp lóe chập chờn trên đầu cây đứng gió, tiếng võng đưa kéo kẹt đều đều, và tiếng àu ơ buồn buồn đưa cái ngủ đậu vật vờ lên hai con mắt ... àu ơ ...

... ầu ơ ... ví-dầu-câu-ván-đóng-đinh-câu-tre-lát-lẻo-gập-ghình-khó-đi-khó-đi-mượn-chén-ăn-cơm-mượn-ly-uống-rượu -mượn-đàn-kéo-chơi... ầu ơ... ví-dầu-câu-giận-mợ-hòn-cháu-theo-cùng-cậu -kéo-đòn (cho) cậu-nghe ầu..ơ... ớ... Câu này nối theo câu nọ, lê thê... không dứt, mà câu sau thì không ăn nhằm gì với câu trước, cứ ầu ơ với lại ví dầu tràng giang đại hải, hết má-oi-đừng-gả-con-xa nghe tới chảy nước mắt rồi nhảy qua cái chuyện đèn-Sài-gòn-ngọn-xanh-ngọn-đỏ với đèn Mỹ-Tho-ngọn-tỏ-ngọn-lu thiết tình là chẳng ăn nhằm gì với nhau ráo trọi. Vậy mà đứa nhỏ cứ ngủ ngon lành, thằng bé nghe ké cũng ngủ lê mê... và đôi khi người ru cũng ngủ chập chờn theo luôn, ngủ mà miệng cứ ầu ơ và tay cứ nắm sợi giây kéo tới kéo lui cho võng đưa qua đưa lại... ầu ơ... một-mai- thiếp-có-xa-chàng-(chớ) đôi-bông-(thì)-thiếp-trả-(mà)-đôi-vàng-(thì)-thiếp xin... à...ơ... ớ... ví-dầu-ví-dầu-ví-dầu... làm như người ru cũng chẳng cần để ý tới cái lô-gíc của mấy lời thốt ra nữa. Nói như cho có nói. Không đầu không đuôi. Bạ đâu nói đó. Mấy tiếng ầu ơ thì như thể đưa hơi bắt giọng mà cũng như còn để lấy trớn bắt quãng qua một chuyện khác. Mà điều sáu tám nối liền sáu tám liên tu bất tận không thua chút nào cái trò nhả ngọc phun châu của đám thần đồng thất-bộ-liên-hoa hồi xưa hồi xưa...

Vậy là tôi mê lục bát từ hồi đó lận. Và chính bằng những câu lục bát quê mùa đó mà tôi lọt vào mê hồn trận của lục bát lúc nào không hay. Mê tới nhập tâm... rồi lớn lên có lúc mượn đỡ xài luôn cũng tiện... Mà không mê sao được. Coi nè. Một cặp lục bát 14 chữ. Bằng bằng trắc trắc bằng bằng. Bằng bằng trắc trắc bằng bằng trắc bằng. Có vậy thôi, dễ ợt. Vậy mà thiên biến vạn hóa. Nói chuyện gì cũng được. Mà nói chuyện gì cũng hay. **Không- tin-dờ-nấp-ra-coi...**

Khác với mọi loại thơ khác, mỗi loại chuyên trị một thứ, lục bát thì có thể trị bá chúng. Từ tỏ tình đến thất tình, từ chung thủy đến phụ bạc, từ vui đến buồn, từ giận hờn chọc phá đến nghiêm trang răn dạy... cái gì lục bát cũng làm được hết. Mà làm tới nơi tới chốn, đâu ra đó mới là kỳ. Nghiệm lại thì hình như chính cái luật mà không lấy gì làm nghiêm nhặt của nó đã thả lỏng ý tưởng thành ngựa không cương. Chữ nghĩa và vần điệu cứ mặc tình dong ruổi nên ý tứ cứ mặt tình mà phô trương. Thử coi.

Cái hồi tóc còn mượt, chân căng còn dịu nhũ và trái tim còn lảng xãng như con lật đật, cứ xách mấy "bài tử" đó ra xài là dễ ăn khách lắm. Không biết cái anh con trai đi tát nước giả bộ bỏ-quên-cái-áo có kết quả gì không hay là mất tiêu luôn cái có-sút-chỉ-đường-tà đó chớ còn tôi mỗi khi hát bài sáu tám anh-đi-lục-tĩnh-giáp-vòng-tới-đây-trời-khiến-xui-lòng-thương-em là mười tuồng đã ăn khách tới tám chín. Còn lời tỏ tình nào thiết thực, chắc mẽm như thể dang tay ra mà đo được lòng người bằng chính cái dậm đường lòng vòng sáu tình đó nữa. Tơ tình nào mà không động đậy trước sự chân thành tới độ lấy thước mà đo được đó. Phải không?

Còn cái lúc bị tình phụ, cứ giờ cái giọng âu sầu kiểu tai-nghe-bạn-cũ-có-đôi-trong-lòng-bối-rối-như-vôi-mới-hầm thì dấu cho gan đồng dạ sắt đi nữa mà lỡ để lọt tai thì cũng chảy thành nước chớ đừng nói đến nhi nữ thường tình. Cái lòng bối rối của người bị tình phụ mà đem so sánh vớiôi mới hầm thì còn gì tượng

hình cho bằng. Nó âm âm i i, reo réo eo xèo, nổi bọt li ti, sôi không ra sôi mà nguội cũng không ra nguội, giống hết cái kiểu ngồi không được mà đứng cũng không yên, lẳng xẵng lách xích như đau không ra đau, bệnh không ra bệnh... Nó thật còn hơn cái có thật nữa. Tài hoa của người làm thơ cộng với tài hoa của lục bát làm thơ như trở thành đồ thiết, có thể đem ra cân đo đong đếm được vậy. Vả lại cái âm điệu của lục bát nghe hay lắm. Lúc thì lê thê như chèo chống mỗi mê. Lúc thì ào ào cứ như lên thác xuống ghềnh. Nó uyển chuyển thay đổi theo tâm theo ý theo chữ theo nghĩa mà lên bổng xuống trầm cùng với kiểu ngắt nhịp bất định làm lòng người vụt hăng lên hay trĩu xuống. Làm trai cho đáng nên trai. Xuống đông, đông tĩnh, lên đoài đoài tan. Chùng mạnh thì cũng đủ sức hô hào. Mà nhẹ thì cứ như tiếng thở dài khuya khoắt. Anh buồn còn chón thở than. Em buồn như ngọn nhang tàn thấp khuya... Trời ơi nghe mà như thấy cả đêm cô phụ bay lả lả theo sợi khói ủ ê... Ai mà làm thơ như chọc gan chọc ruột vậy...

Cũng tại vậy đó mà tôi mê lục bát...  
Mê lắm...

Rồi đến một lúc, khoảng giữa những năm 60-70, ở miền Nam bỗng nổi lên những câu lục bát êm ru như tiếng dỗ em thuở nhỏ, mà ý tứ thì nồng nả như mấy điệu huê tình trai gái dỗ nhau. Lắm lắm vài ba câu bát chọt là đã thấy khoái cả ngày. **Vai nghiêng nghiêng suốt tờ huyền. Đôi gò đào nở trên miền tuyết thơm...**

(\*)

Không đã sao được. Sự môn nói chuyện văn nghệ đã lạ. Mà nói ra hoa bướm lại càng lạ hơn. Lạ tới mê mẩn tâm thần. Lời đồn về một nhà sư làm thơ tình... Phạm Thiên Thư. Yêu nhau từ độ bao giờ. Gặp đây giả bộ hững hờ khói bay. Trời ơi cứ tưởng tới cái đám con trai con gái mới lớn, chấp chừng đòi yêu mà đọc tới cái câu lửng-lơ-con-cá-vàng đó là sượng tới xanh dờn cả mặt. Ông ta giam mình trong cửa thiền thăm thẳm mà rành tâm-lý-ái-tình không kém gì bà Tùng Long như vậy thì không biết đường tu hành của ông tới đâu chớ còn đường tình thì phải tôn ông ta là sư phụ... Tại sao trong tự điển có đủ thứ sư mà không có chữ tình sư vậy hả ?

**Thôi thì em chẳng yêu tôi. Leo lên cành bời nhớ người rưng rưng...** (\*)

Phải là người đi sớm về trưa mê mỗi với tình mới có thể nói lời đường mật tới vậy.

Đã tình như vậy thì kinh kệ có làm xa tục lụy không nhỉ ?

Cũng đã có nhiều lời bàn về thơ của ông sư họ Phạm. Rằng tình rằng em rằng hoa rằng bướm cũng chỉ là mấy ngón-tay-chỉ-trắng. Thấy trắng rồi thì quên tay đi chớ nấn nịu làm chi mà mang tội...

Tôi thì tôi không tin vậy. Trong cái đầu rất hay mơ mộng của tôi thuở đó, nếu đã có một Tiêu Sơn tráng sĩ, đầu cạo trọc, tay bưng rượu tay múa kiếm mà tâm tưởng vẫn phiêu bồng ở cõi Quỳnh Như thì tại sao không thể có thiền sư tay gõ

mở tay làm thơ yêu em như cái Lão Ngoan Đồng tay vẽ vòng tròn tay vẽ ô vuông theo thể Song thủ hồ bác... Có cái gì là rất trắng rất đen đâu. Chỉ có trắng trắng đen đen thôi. Và lại trắng ra trắng đen ra đen thì có cái gì mà đáng nói. Hễ yêu ra yêu ghét ra ghét thì cái cõi đời này làm gì còn mộng với mơ nữa. Và làm gì còn những động hoa vàng ở chỗ hang sâu rừng thẳm để chui vô mà nấn nịu... nhớ nhau. **Vào hang núi, nhập niết bàn. Tinh anh nở đóa hoa vàng cửa khe...(\*)**

Lục bát làm tới vậy thì đến Nguyễn Du chắc cũng vừa ý. Vừa nhẹ nhàng mà thâm thúy. Vừa chắc mẽm mà hồ như. Vừa vắn điệu mà bay bổng. Có điều dựa muối tương chao mà thơ thì mặn lắm. Sáu tám ồm ờ cái điệu làm bộ làm tịch, chạy chối quanh co đổ thừa này nợ mà lòng thì vốn đã chẳng-nợ-thời-kia. Giọng thơ lơ lửng, lưng chừng theo kiểu **tay nào nghiêng nón thơ che. Tay nào lần chuôi bỏ đề xanh xao. (\*)**

Chữ nghĩa cũng hư hư thực thực, mơ mơ màng màng, hiểu sao cũng được... vương cũng được mà tròn cũng được. Thơ ở đó mà tình cũng ở đó. **Vạc rằng thưa bác Thiên Thư. Mặc chi cái áo thiên sư ồm ờ. (\*)**

Ờ mặc chi cái áo thiên sư ồm ờ . Mà hỏi làm chi. Áo nào mà chẳng ồm ờ, chẳng qua chỉ để che đở mấy cái hình dong tạm bợ mà lại giống hệt như nhau. Không phải đã có ai nói thân xác chỉ là cái giá để móc quần áo đáy thôi. Giá áo thì có cái nào khác cái nào đâu. Cũng là tứ đại với ngũ uẩn. Cũng là lục đục thất tình. Diệt Tuyệt sư thái mà vẫn còn ham hố đánh đấm hàm hồ. Nói chi cái đám thế nhân lục lục thường thường lợi qua সুই rồi mà còn đèo bồng cái chuyện bên kia সুই...

**Ta về niệm Phật đại bi.  
Phật xa xôi quá, em thì gần hơn  
Ngày xưa dâng Phật nửa hồn  
Chiều nay em tới... ta còn góc tư ! (\*\*)**

Tới đây thì phải nói tấm lòng sân si của tôi chỉ còn có góc tám trước cái ảo hóa của thi ca. Chuyện đời chuyện đạo mà miệng lưỡi trơn lu lại trơn tréo như cái hình âm dương lộn lạo thì quả là tài hoa hết mức. Lục bát nghe ra nặng trĩu như một tấm lòng hệ lụy mà lại nhẹ tênh như một cánh hạc bay qua. Đồi ba mươi năm sau ông sư ồm ờ họ Phạm, lục bát có thêm ông sư lấp lửng Toại Khanh thì quả là trời xanh có mắt. Cái nòi tình chủng còn có cơ bám rễ lâu dài...

Cuối năm 2001, khi trở về từ một chuyến đi xa, tôi được người quen nhét vội vào xách tay, tập sách mỏng vừa "thỉnh" được ở đâu đó, để đọc đi đường. Lòng cuối năm chừng đầu cũng lạnh và cứ chông chênh như chuyến bay ngày trở gió. Tập thơ có tựa Nụ cười Tuyết Lãnh và tên người lạ hoắc Toại Khanh. Từ mấy dòng đầu tiên, tôi đã thấy mây ở đâu mà như ùa vào cửa kiếng và chuyến bay sau đó cứ lên đênh như một cuộc vân du... **Ba nghìn thế giới vo tròn. Nhỏ lên giọt mực chỉ còn trang thơ. (\*\*)** Ở hay thơ ở đâu mà bổng về nhiều vô số kể. Mà bay bổng. Mà trầm uất. Mà tươi rói. Mà chín mùi. Mà xả láng. Mà đấn đo. Mà ngộ thiên. Mà lụy tục. Mà... **ba mươi năm một nỗi buồn.**

**Nghìn lo toan, một vô thường tro bay. Muốn về đánh giấc hiên mây. Chợt nghe bên tục tiếng ai gọi đờ.(\*\*)**

Lục bát suông như tiếng cười ẩm ran trong cổ họng, mà thắc thòm như tiếng gọi đờ ơi ới giữa đêm khuya. Lục bát êm ru như tiếng dỗ em mà dẫn vật như một nỗi nghi ngại.

**Cò hoang ngỡ cộng cải trời. Hái bỏ vô nôi, ta khóc mình ngu. Mười năm rồi, mặc áo tu. Đạo đi nhằm mãi...mặt mù bước đi...(\*\*) Đọc mà thương hết sức. Cũng lại một giống tài-tình-thiên-cổ-lụy!**

Thiền môn chắc cũng giống như quyền môn thăm thăm giam khóa người tình của Trương Tích vậy. Vào trong đó rồi cứ như cá mắc câu, lúng ta lúng túng, bỏ-thì-thương-mà-vương-thì-tội nên thơ nghe ra đau đến đoạn đành. **Ta về biển chẳng thấy em. Bỏ về non lại một phen mất người. Về sông cánh nhận lưng trời. Vào phòng đóng cửa thấy người trong tranh.(\*\*)**

Ông Toại Khanh ơi, nghe đâu ông lánh bụi trần đằng sau cánh cửa từng dày cộm mà thơ của ông thì cứ lấp ló mấy dấu chân quên lại ngoài cõi ta bà. **Em viễn phố. Ta giang hà. Minh cùng lỗi hẹn. Thế là mất nhau. (\*\*)** Mà hồng chùng cũng tại cái tâm vô định mà lại cứ muốn định nên thơ đâm ra lửng tha lửng thừng. Chữ nghĩa cứ như có khói có sương vờn quanh, lênh đênh lảng đãng đến vô chùng. **Em về trảy lá nương dâu. Ta đi thương hải cơ cầu Vũ môn. Một đêm chân mỗi gối chùn. Mới hay từ bấy mình chung nỗi khờ.(\*\*)** Nỗi khờ nào vậy. Hay chỉ là nỗi tiếc nuối vô vàn cho lần trẽ hẹn với định mạng. Sẩy có một khúc quanh mà trệt hẳn đi nhau, thành ra lạc mất nhau luôn như hai mảng tinh cầu vào trật một quỹ đạo... lạc mất nhau luôn trong khoảng tối tuyệt cùng...

Tự thân lục bát thiệt là giản dị, giản dị tới độ làm thơ quảng cáo thuốc sơn đông cũng được. Cứ bốn-câu-ba-vần là ra ngay. Nghĩ mà tội cho thể thơ đã phát sinh từ nét tài hoa của một dân tộc sinh thơ. Được lắm kẻ ưa người thích thành ra nhiều lúc cũng lắm lem bụi đất. Bởi vậy mà lâu lâu đọc được mấy câu lục-bát-mai-cốt-cách-tuyệt-tinh-thần lòng cứ ngờ ngờ ngẩn ngẩn phiêu diêu như chợt thấy bóng hạc về một buổi thu phân.

**Tên ta là lãng  
Em tên nguyệt  
Cuộc đời tên giang  
Cho trăng nước tương phùng  
Ta làm thân sóng dậm trùng  
Em rơi trên đáy  
Minh cùng trầm luân (\*\*)**

Trầm luân hay thăng hoa làm sao biệן biệן. Đời là nước cuốn, ta là gió, em là trăng, thơ là mộng ảo cho gió trăng sông nước tụ họp một lần thì dấu thiên thu cũng phải sừng lại làm chùng cho cuộc phối ngẫu tuyệt cùng. Một lần thôi đã đủ. Thì trầm luân hay thăng hoa có đáng kể gì đâu.

Làm thơ lục bát mà nghe như xua cho nước chảy, thổi cho mây bay, chữ nghĩa thông dong không rán không cố, không o không ép, không cưỡng không cầu, sông sẽ trơn lu mà tình thì đầy ứ như con nước rong lênh láng. Làm thơ như vậy, đạo thì không biết lúc nào mới "đắc" chứ tình thì hẳn là "đắc" phải biết. Lục bát như vậy làm sáng danh cửa thiền không kém gì kinh kệ. Mấy ông sư nhà Lý hành tàng như rồng thấy đầu mà không thấy đuôi. Còn mấy ông sư thời nay đầu đuôi gì cũng lấp ló. Thành ra đạo đời nhập cục gần ời là gần. Lục bát là cánh tay chỉ trăng. Mà nếu là tay ngà thì sao chỉ thấy trăng mà không thấy tay. Uống vậy. Ông Toại Khanh ời xin ông thứ lỗi. Ông đã cẩn thận dặn dò cả những tiếng Ta Em Thương Nhớ , rải rác đây kia cũng chẳng qua một chỗ neo thuyền bên bờ cỏ. Qua sông rồi thuyền còn bỏ lại, nói gì chỗ buộc dây.

Ờ thì chỗ buộc dây không nói tới. Nhưng còn những dấu hài ? **Bây giờ hài giác thiên nhai. Lối mòn là một dấu hài cuối sông.(\*\*)** Người xưa kẻ đã ném nón qua sông, người đã cỡi trâu xanh đi vào núi biếc thì nhắc làm chi những dấu hài để lại. Mà có sá chi một dấu hài. Dấu hăng hà vô số dấu đi nữa thì cũng là không. **Mười năm sau giữa tịch liêu. Vết người... là một mái lều vắng không.(\*\*)** Vậy chứ cuộc lữ này chẳng phải một chuyến đi không về sao? One-way ticket. **Ta cầm chiếc vé one-way. Theo em mấy buổi lợi về rả chân. Tình trôi về phố mù tằm. Trái tim lộng gió đêm nằm phát run. Làm thơ gởi cõi vô cùng. Em vô trụ xứ tình không chốn về.(\*\*)**

Vậy thì dặn dò làm chi nữa cho mắc công. Ta Em Thương Nhớ... Ông... Tôi... hay gì gì đi nữa... lục bát cũng chớ hết... cũng đưa cho qua sông rồi đi biệt ... Cái còn lại là mấy dòng lục bát... còn lại là mấy dòng lục bát ngát ngưỡng trên con sông đời bát ngát, vô thủy vô chung.

Thiện tai. Thiện tai.

Tản mạn như vậy chắc đã vừa đủ lan man. Nhưng sao còn thấy ám ức. Dường như gần đây đâu phải lục bát chỉ rặt một điệu êm ru, ru đưa người ta vào cơn trường mộng. Không, lục bát còn có cái giọng sắc lèm, lý lẽ bén ngọt như lưu cầu, nhọn hoắc như mũi trủy thủ, cắt đâm từng xẻo, lôi kéo xềnh xệch người ta về cõi thực. Thơ phóng ra như xô đẩy, vây đuổi, thanh âm dày xéo, cắn đắng, giằng co, trì kéo như cửa vào tâm não, rờn rợn như tiếng mã vĩ cọ vào giầy đồng ... bắt người ta đối diện với mình, với quá khứ mình, với hiện tại và cả với tương lai là cái chưa từng có. Bắt người ta ngó trừng trừng vào thân phận, vào định mạng, vào hư vô, vào cái còn, vào cái mất, vào thế giới bên ngoài trống trơn, vào thế giới bên trong trống hoác... Lục bát không còn êm đềm, lục bát trở nên dằn vặt, khắc khoải, rêm nhức như cái thời đại của nó.

Thời đại của chia lìa khốn đốn, của tan rã thất lạc, của mất tăm biệt tích, của ngộ nhận làm thinh, của đui mù câm điếc, của Tôn Tần giả điên, của Bàn Quyên hồng hách... Lục bát của Hoàng Xuân Sơn.

Mỗi lần đi  
một hồi đường  
tôi chậm lệt giữa nộ cuồng thế gian  
giữa trăm khóc liệt giăng hàng

tim đầu  
tôi ?  
ở ngôn ngữ sự tình (\*\*\*)

Thơ của ông họ Hoàng này dữ dội lắm. Lục bát không còn hiền khô nguây làm bộ làm tịch ra cái-điều-em-chả nữa. Lục bát nói thẳng thừng huyết toẹt ngay bon đúng phóc. Ai trúng tim đầu ráng chịu. Lục bát của cái thời khói sương đã ô nhiễm, mùa màng đã diên đảo, trái đất đang hấp hối và nhân loại sắp điêu tàn. Lục bát của cái thời ngôn ngữ đã không còn là nhịp cầu thân ái mà đã trở thành bầy sập, là lũ âm binh trong tay phù thủy đi gieo rắc tai ương. Lục bát cũng phải hoá thân để chui vào địa phủ.

Đêm =  
tiếng thét hoàng kinh  
ngày +  
thêm nỗi dị hình cựu mang (\*\*\*)

Lục bát không thèm lẫn tránh cái sự thật hiện tiền nữa, không chịu quanh co tránh né nữa. Nó làm cái công việc chứng nhân thiệt thà bằng cung cách rất chừng chặc về cuộc trầm luân của thập loại chúng sinh. Chừng chặc đến lạnh người.

Mặt đất quanh ta đã co lại. Trăng lầy dầu phàm phu. Hoa lấm lem tục tử. Suối róc rách chỉ còn lại trong nhạc Văn Cao. Và mơ và mộng sẩy non. Và tình yêu và nhân nghĩa chết yểu.

Buồn cho nên đã không còn buồn vợ buồn vẫn buồn thiu buồn thiu. Buồn là buồn. Chấm hết. Không có buồn buồn. Chỉ có buồn bực. Âm trầm khô khốc như tiếng đóng cửa. Bít lối. Buồn là hết thuốc chữa. Buồn là buồn. Vậy đó. Ngoại cảnh không còn ăn nhằm gì với tâm cảnh. Không còn cái này nâng đỡ hoặc san sẻ cái kia cho nhẹ bớt. Không còn buồn-trông-cửa-bể-chiều-hôm-thuyền-ai-thấp-thoáng-cánh-bướm-xa-xa nữa. Không còn cái buồn-vọc-nước-giỡn-trăng-nước-xao-trăng-lặn-buồn-ơ-là-buồn nữa. Buồn vậy phong nhã lắm. Buồn vậy lãng mạn lắm. Bây giờ buồn là buồn. Vậy thôi. Cái buồn đặc cứng như một khối vật chất ù lì, độc lập, kiêu ngạo, xoi không thủng, xô không ngã, không sang không nhượng. Cái buồn tự thân đã là một lý do ắt-có-và-đủ.

Ngồi bên cửa  
lọt ưu phiền  
để chừng năm tháng  
đã quên lòng người  
một vòng dang rộng xa khơi  
một ôm hụi hắng  
phiên trời thâm cận  
ngồi nghe thương thế lịm dần  
với mốc meo nắng  
với tàn ngàn  
mưa (\*\*\*)

Nghe chưa mà, tên đấng tử cùng đường. Trước mặt sau lưng bên phải bên trái đã là tuyệt lộ. Dĩ vãng là huyết tố. Tương lai là kim tinh. Bó chân lại mà ngồi. Ngồi như đá thâm căn. Ngồi như rêu trầm tích. Ngồi thu lu như một khối buồn tự tại.

với mưa  
với mưa  
với mưa  
với môi bản bật âm thừa khổ sai (\*\*\*)

Thấy những sợi mưa vô tình bay nghiêng nghiêng chưa? Bay như loạn đao. Bay như xạ tiễn. Bay bất kể sống chết bởi có nghe gì đâu tiếng kêu thương trẻ tràng đó. Còn lời nào nữa những âm đã thừa thãi, người đã xa và ta và nỗi nhớ khổ sai. Bản bật, môi run mà không ra tiếng, ý tụ mà không thành lời, trời ơi ông làm thơ hay ông tạc tượng, mà chữ của ông cứ như mũi dao xoáy khoáy vào tim.

Hoàng phủ thiếu gia ơi, ông vốn người nho nhã, ăn nói nhỏ nhẹ mà sao thơ ông nghe ra tiếng-sắt-tiếng-vàng-chạm-nhau. Chữ nghĩa như dao kéo cắt khứa ruột rà người ta ra từng khúc cho đành. Chữ nghĩa của ông không còn là đồ chơi cho người ta ngắm nghía nữa. Hay là đã tới cái thời interactif nên chữ nghĩa cũng đổi đi. Nó không nằm ý đó chịu trận. Nó động đậy, lung lảng tới độ lôi kéo người ta tới cái chỗ mà nó muốn. Bất người ta thấy tận mắt, nghe tận tai, đau tận tim cái thực tại chính thị. Không hiệu đính. Chẳng tu chỉnh. Viết cho người bạn tù cải tạo về, ông làm tôi "buồn " quá đôi khi thấy lại cái trống không đến nhòe nhoẹt còn đó sau cuộc bể dâu

ta về  
như gợn gió âm  
Ở lâu vết buốt  
ngực trầm tích kia  
giọt mưa  
giọt lệ đầm đĩa  
thất phu  
nhòe buổi ta về  
trống  
không.(\*\*\*)

Cái chữ nhòe của ông "tới" quá đổi. Nước mắt nhòe hay chính cái lộn lạo của bức tranh vân cầu nhòe nhoẹt vì dơ dáng đại hình. Thôi thì ai nghĩ sao thì nghĩ. Mà điều thơ của ông cũng độc tài lắm. Nó bắt người ta nghĩ thế này mà không thể nọ. Tại cái chữ của ông có gai có góc nghĩ ngợi lan man nó đâm nó chích cũng rướm máu như chơi. Đã trống lại không thì làm sao mà không nghĩ đến nhạt nhòe khi lòng đã lạnh. Nghĩ khác đi thì nghĩ làm sao?

Dường như có lúc ông làm lục bát nghe êm như tiếng Huế rừ rì. Giọng có buồn thì cũng còn chốn thờ than. Cái buồn như vốn bẩm sinh của Huế lất lay dưới mấy tàn cây rong rêu lịch sử. Còn đàn này, lục bát của ông bây giờ nghe buồn đến nín thở. Buồn đặc. Buồn cứng. Buồn nặng. Buồn hết nói. Chắc tại miệng



lưỡi nhà quan có gang có thép hay sao mà chữ nghĩa của ông càng lúc càng nặng trĩu.

Chẳng vậy ông còn chơi nghiệt. Ông cắt, ông ghép, ông uốn, ông ép cho lục bát đổi hình đổi dạng như người ta chơi kiếng. Ý thôi chưa đủ, còn phải có hình có dạng ông mới thỏa lòng. Làm như ông muốn đắp da đắp thịt cho một nhan-sắc-mộng-mị vậy. Chữ, câu là cái hữu hình, ý tứ là cái vô hình. Mượn cái có hình đưa tới cái vô hình không phải là một cách tiếp cận sát rạt đó sao? Cách sắp xếp trình bày vì vậy chính là một phần của tổng thể. Hình thức bài thơ là họa đồ cho đường đi của tình ý. Hình thơ vắn vẹo đập vào mắt, ý thơ ngật nghè xoáy vào não. Ông mạnh tay lắm, bẻ gãy cái cấu trúc đã ngàn năm cái một. Bằng trắc thì vẫn là bằng trắc mà sáu tám thì không còn là sáu tám nữa. Đã tới lúc tìm một tên gọi mới chưa cho cái thể thơ mà ông rất sinh và rất sành.

Có một điều tôi thích lắm là ông nghịch ngợm phá phách vậy mà vẫn giữ nguyên cái điệu trầm thống của lục bát. Vẫn thì vẫn bằng trắc như thường mà câu cú thì ông để mặc theo sự tình đưa đẩy. Lúc thì lòng lên giựt ngược như ngựa sút cương, lúc thì nhịp nhàng như lỏng buông tay khấu. Mà cũng không phải vô ý vô tứ gì đâu. Ông ý tứ lắm.

Câu một chữ, hai chữ, ba chữ... bảy tám chữ đều có lý của nó. Lúc thì gọn như cắt ngọt xốt, lúc thì cù cựa như cựa, như nghiền cho đau thấu mây xanh. Ông làm thơ như vẽ tranh. Đọc thơ của ông sao cứ tưởng như ông đang oằn người trước khung vải trắng. Dao cọ vung ném tới tấp kéo gò vổ đắp bồi trét từng tầng màu nóng lạnh như từng mảng đời nóng lạnh.

ngàn năm  
bản mặt dầu dầu  
trái tim vô ý  
qua cầu  
gió  
bay  
ra đường thấy nắng hây hây  
quay về ngộ gió  
thổi đầy  
phòng không.(\*\*\*)

Có thấy không, cái tà áo dài bay lả lả như chọc ghẹo trai non...khi qua cầu gió thổi.

tôitôiemem mơ màng  
tưởng dăm phút  
sống  
tào khang nghĩa tình  
giậngi giậngi  
làm thỉnh  
nói đi. nói  
chút rung rinh  
miệng  
lời (\*\*\*)

Thấy không cặp môi mím chặt, lưỡi líu lại lấp ba lấp bắp, giận lắm đó, cơn khủng hoảng thường nhật của cái đời sống đã tẻ lạnh đến bất thường. Còn chỗ nào để chen vô nói một lời cảm khái.

Chữ, nghĩa, ý, hình, tiết tấu thay đổi dồn dập, dồn dập đẩy lực bát xua lại gần nay, nhịp theo kịp cái nhịp hỗn hển bút hơi của đời thực. Thơ không nói về cuộc đời. Thơ chính là cuộc đời. Gãy gập. Trắc trẹo. Tê buốt. Y như cái hình người ôm đàn tây ban cầm của Picasso, ngồi xếp chân, đầu ngheo tới sát đất, tay khẳng khiu quơ quào như nhánh tre khô và cây đàn, cây đàn thì đâm thẳng lên như một tiếng kêu trời, đứt ruột.

Tôi phục ông sát đất ông Hoàng ơi. Ông làm mới một điều đã cũ. Ông kỳ khu gọt giữa mà có thấy công phu đâu. Vậy mới hay. Ông làm thơ bất cứ ở đâu. Trên hè phố. Bên giàn máy. Giữa đám cốt đột ông phải phục vụ hằng ngày. Vậy mà thơ của ông cứ lừng lững ngang nhiên ra vô cỏi nhân sinh như vào chỗ không người. Khi bay bổng. Khi trầm trọng. Mà thăng hay giáng gì tôi thấy cũng phảng phất cái điệu con vua cháu chúa, kiêu hãnh ngay cả khi đã bụi lấm. Có vậy thì cô đơn cũng là điều không thể tránh.

Tôi phục ông như phục mấy ông "thầy" lúc này, như phục mấy ông dân giả lúc trước. Mỗi người một cách mà mười phân vẹn mười.

Thơ có điều muốn nói. Nói sao cũng được. Miễn là nói thơ.

*Cao Vĩ Khanh*

(\*) Động hoa vàng của Phạm Thiên Thư

(\*\*) Nụ cười Tuyết Lãnh của Toại Khanh

(\*\*\*) thơ chưa in của Hoàng Xuân Sơn